

Số: /BC-UBND

Hành Tín Tây, ngày tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO

Về Việc giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024

Thực hiện theo Công văn số 2217/UBND ngày 05/6/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Nghĩa Hành về việc giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024. Ủy ban nhân dân xã Hành Tín Tây báo cáo như sau:

I. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

1. Công tác ban hành văn bản triển khai thực hiện:

- Quyết định số 396/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND xã Hành Tín Tây về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Hành Tín Tây giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 29/9/2022 của UBND xã Hành Tín Tây về việc thành lập Ban Quản lý các Chương trình mục tiêu Quốc gia xã Hành Tín Tây giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 01/QĐ-BQL ngày 29/9/2022 của Ban Quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Hành Tín Tây giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 46b/KH-UBND ngày 29/9/2022 của UBND xã Hành Tín Tây về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Hành Tín Tây năm 2022;

- Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 19/10/2022 của UBND xã Hành Tín Tây về thực hiện hiện nhiệm vụ Tiểu dự án 1 (Dự án 4) “Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững” trên địa bàn xã năm 2022;

- Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 19/10/2022 của UBND xã Hành Tín Tây về triển khai thực hiện nhiệm vụ Tiểu dự án 1 (Dự án 7) “Nâng cao năng lực thực hiện chương trình”;

- Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 22/5/2023 của UBND xã Hành Tín Tây về thực hiện các Tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Hành Tín Tây năm 2023.

- Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 21/3/2024 của UBND xã Hành Tín Tây về thực hiện các Tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Hành Tín Tây năm 2024.

2. Công tác phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị, địa phương:

Được sự hướng dẫn tận tình của Phòng Lao động Thương binh và xã hội huyện, sự phối hợp của các ban, ngành, hội đoàn thể cấp xã nên Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo trong năm 2023, 2024 được thuận lợi và đạt kế hoạch được giao.

3. Tình hình thực hiện chế độ báo cáo:

Thực hiện kịp thời, đầy đủ các nội dung báo cáo định kỳ, đột xuất theo đúng quy định.

4. Tình hình, kết quả thực hiện lập, thẩm định, phê duyệt các dự án thuộc chương trình: trong năm 2022 và 6 tháng đầu năm xã không có dự án.

5. Việc chấp hành các biện pháp xử lý của chủ quản chương trình, chủ trì dự án thành phần (nếu có): không có

6. Công tác báo cáo và đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc, vấn đề vượt quá thẩm quyền: không có

II. Tình hình và kết quả thực hiện chương trình năm 2024 (bao gồm kế hoạch vốn năm 2022 - 2023 thực hiện lũy kế đến thời điểm giám sát)

2. Kết quả thực hiện

1. Kết quả thực hiện các dự án năm 2022

a) Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

*** Tiểu dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn**

- Ngân sách trung ương bố trí 41 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 41 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh bố trí 4 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 4 triệu đồng.

- Ngân sách huyện: 2.05 triệu đồng.

- Nội dung và hình thức thực hiện: Tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực tuyên truyền, tư vấn học nghề khởi nghiệp việc làm cho đội ngũ tuyên truyền viên ở cơ sở

- Kết quả giải ngân: đã giải ngân xong.

*** Tiểu dự án 3. Hỗ trợ việc làm bền vững**

- Ngân sách trung ương bố trí 14 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 14 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh bố trí 1,5 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 1,5 triệu đồng.

- Ngân sách huyện: 0.7 triệu đồng.

- Nội dung: Dự kiến tổ chức lớp tập huấn tư vấn việc làm cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người mới thoát nghèo.

+ Kết quả giải ngân: đã giải ngân xong tổng kinh phí 16.2 triệu đồng.

b) Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

*** Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình**

- Ngân sách trung ương bố trí 19 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 19 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh bố trí 1,7 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 1,7 triệu đồng.

- Ngân sách huyện: 0.95 triệu đồng.
- Nội dung: Mở lớp tập huấn nâng cao năng lực thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững cho cán bộ xã, thôn trên địa bàn xã
- Kết quả giải ngân: Đến nay đã giải ngân xong.

2. Kết quả thực hiện các dự án năm 2023

2.1. Dự án 2. Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

- Ngân sách trung ương bố trí 308 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 308 triệu đồng.
- Ngân sách tỉnh bố trí 46 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 46 triệu đồng.
- Ngân sách huyện bố trí 16 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 16 triệu đồng.
- Nội dung và hình thức thực hiện: Cấp bò sinh sản cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo

- Kết quả giải ngân: Hiện đã giải ngân 357.095.000 đồng còn lại 12.905.000 đồng

2.2. Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

a) Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

*** Tiểu dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn**

- Ngân sách trung ương bố trí 68 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 68 triệu đồng.
- Ngân sách tỉnh bố trí 6.8 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 6.8 triệu đồng.
- Ngân sách huyện bố trí 2 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 2 triệu đồng.
- Nội dung và hình thức thực hiện: Tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực tuyên truyền, tư vấn học nghề khởi nghiệp việc làm cho đội ngũ tuyên truyền viên ở cơ sở và lớp bồi dưỡng đào tạo nghề ngắn hạn cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Kết quả giải ngân: đã giải ngân xong đạt 100%

*** Tiểu dự án 3. Hỗ trợ việc làm bền vững**

- Ngân sách trung ương bố trí 39 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 39 triệu đồng.
- Ngân sách tỉnh bố trí 3.9 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 3.9 triệu đồng.
- Ngân sách huyện bố trí 3.4 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 16 triệu đồng.

- Nội dung và hình thức thực hiện: Thu thập, phân tích, dự báo thị trường lao động

+ Kết quả giải ngân: : Hiện đã giải ngân được 14.9 triệu đạt 33.18%

2.3. Dự án 6. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

**** Tiểu dự án 2. Truyền thông giảm nghèo về đa chiều***

- Ngân sách trung ương bố trí 27 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 27 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh bố trí 2.7 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 2.7 triệu đồng.

- Ngân sách huyện bố trí 1.4 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 1.4 triệu đồng.

- Nội dung và hình thức thực hiện: Đặt các cụm Pano lớn về giảm nghèo bền vững tại các thôn trên địa bàn xã

- Kết quả: Dự kiến quý 3/2023

- Kết quả giải ngân: Hiện giải ngân được 30 triệu đồng đạt 95.54%

2.4 . Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

**** Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình***

- Ngân sách trung ương bố trí 27 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 19 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh bố trí 2,7 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 2,7 triệu đồng.

- Ngân sách huyện bố trí 1.4 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 1.4 triệu đồng.

- Nội dung: Mở lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ xã, thôn trên địa bàn xã

- Kết quả: Dự kiến quý 3/2023

+ Kết quả giải ngân: Hiện giải ngân được 27.37 triệu đồng đạt 88.1%

3. Kết quả thực hiện các dự án năm 2024

3.1 Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

a. Tiểu dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn

- Ngân sách trung ương bố trí 112 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 112 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh bố trí 11 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 11 triệu đồng.

- Ngân sách huyện bố trí 5.6 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 5.6 triệu đồng.

- Nội dung và hình thức thực hiện: Tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực tuyên truyền, tư vấn học nghề khởi nghiệp việc làm cho đội ngũ tuyên truyền viên ở cơ sở và lớp bồi dưỡng đào tạo nghề ngắn hạn cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Kết quả giải ngân: Hiện chưa được giải ngân

b. Tiểu dự án 3. Hỗ trợ việc làm bền vững

- Ngân sách trung ương bố trí 50 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự

nghiệp 50 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh bố trí 5 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 5 triệu đồng.

- Ngân sách huyện bố trí 2.5 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 2.5 triệu đồng.

- Điều tra, khảo sát, thu thập thông tin phục vụ phân tích, dự báo thị trường lao động

- Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực tuyên truyền, tư vấn học nghề khởi nghiệp việc làm cho đội ngũ tuyên truyền viên ở cơ sở cho 70 người

+ Kết quả giải ngân: : Hiện đã giải ngân đạt 100%

3.2. Dự án 7. Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

*** Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình**

- Ngân sách trung ương bố trí 32 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 32 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh bố trí 3.2 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 3.2 triệu đồng.

- Ngân sách huyện bố trí 1.6 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 1.6 triệu đồng.

- Nội dung:

- Tổ chức 01 lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ thông tin và truyền thông cơ sở tại địa bàn xã cho 44 người tham gia.

+ Kết quả giải ngân: đã giải ngân xong đạt 100%

*** Tiểu dự án 2: Giám sát đánh giá**

- Ngân sách trung ương bố trí 15 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 15 triệu đồng.

- Ngân sách tỉnh bố trí 1.5 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển 0 đồng; sự nghiệp 1.5 triệu đồng.

- Ngân sách huyện bố trí 0.75 triệu đồng; trong đó: đầu tư phát triển: 0 đồng; sự nghiệp 0.75 triệu đồng.

- Kết quả: Dự kiến triển khai Quý 3 và quý 4/2024.

+ Kết quả giải ngân: Hiện chưa được giải ngân

(có phụ lục biểu mẫu kèm theo)

III. Kết quả thực hiện các mục tiêu của Chương trình

Kết quả thực hiện cụ thể từng mục tiêu của Chương trình năm 2024:

1. Giảm tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo:

Tổng số hộ dân cư: 1.284 hộ . Số hộ nghèo cuối năm 2023: 92 hộ, chiếm tỷ lệ 2.67%. Số hộ cận nghèo : 132 hộ, chiếm tỷ lệ 7,34%. Số hộ thoát nghèo: 17 hộ Số hộ thoát cận nghèo: 32 hộ

2. Số mô hình được nhân rộng; số dự án được phê duyệt so với kế hoạch: Không

có.

3. Tỷ lệ người có khả năng lao động, thuộc hộ nghèo có nhu cầu được hỗ trợ nâng cao năng lực sản xuất so với kế hoạch: Không có.

4. Số lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo có việc làm bền vững/ tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo:

5. Cán bộ làm công tác giảm nghèo được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức về công tác giảm nghèo: Hàng năm các bộ làm công tác giảm nghèo xã và thôn điều được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức về công tác giảm nghèo.

6. Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được hỗ trợ kết nối, tư vấn, định hướng nghề nghiệp, cung cấp thông tin thị trường lao động, hỗ trợ tìm việc làm: nhưng đa số người nghèo là đối tượng BTXH và người không có khả năng lao động. Số người lao động trong độ tuổi lao động thuộc hộ cận nghèo được tập huấn, định hướng nghề nghiệp nhưng nhu cầu tìm việc ở họ không cao. (một số ít người tự tìm việc theo nhu cầu của bản thân như: Khu công nghiệp Visip, khu công nghiệp làng nghề Đồng Dinh...)

7. Số người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được hỗ trợ kết nối việc làm thành công: Chưa có.

9. Tỷ lệ người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%.

10. Tỷ lệ trẻ em thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo đi học đúng độ tuổi: đạt 100%.

11. Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo được đào tạo ngắn hạn, được đào tạo kỹ năng nghề phù hợp

12. 100 % hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 75% hộ nghèo, hộ cận nghèo sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh.

13. 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận sử dụng các dịch vụ viễn thông, internet

IV. Kết quả thực hiện các chính sách giảm nghèo chung:

- Y tế: Tất cả hộ nghèo, hộ cận nghèo đều được cấp thẻ bảo hiểm y tế và được khám chữa bệnh miễn phí tại các bệnh viện, tại Trạm Y tế xã.

- Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo trong quý I năm 2024: 92 hộ. Kinh phí: 16.422.000 nghìn đồng; tiền điện cho hộ chính sách bảo trợ xã hội trong Quý I và năm 2024: 07 hộ. Kinh phí: 833.000 nghìn đồng.

- Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo trong quý II năm 2024: 90 hộ. Kinh phí: 16.065.000 nghìn đồng; tiền điện cho hộ chính sách bảo trợ xã hội trong Quý I và năm 2024: 09 hộ. Kinh phí: 1.249.000 nghìn đồng. .

V. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Tình hình thực tế tại địa phương hiện nay: Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có thu nhập thấp... đa số người lao động tự học nghề ngắn hạn tại các công ty theo nhu cầu việc làm, như công ty may mặc, công ty giày da...

Địa phương cũng đã thống kê rà soát số người lao động tại địa phương có nhu cầu đào tạo nghề và nguyện vọng tìm việc làm sau khi đào tạo, tuy nhiên số lao động không

đủ điều kiện để mở lớp học, cũng như nhu cầu của người lao động mỗi người một khác. Điều kiện học nghề đến các cơ sở, trung tâm gặp nhiều khó khăn trong việc đi lại.

VI. Tình hình thực hiện những kiến nghị của lần giám sát trước (nếu có)

VII. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác chỉ đạo, tổ chức và hướng dẫn thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo bền vững được tăng cường, tạo sự thống nhất trong tổ chức và hành động từ Đảng ủy, HĐND, UBND xã đến cơ sở, qua đó đã xác định mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể cần phải thực hiện để đạt được đối với từng nhóm tiêu chí.

- Chính sách giảm nghèo hiện hành được quan tâm đầy đủ, tạo điều kiện thuận lợi cho các đối tượng tiếp cận được các chính sách, đặc biệt là chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất và nhân rộng mô hình giảm nghèo, chính sách vay vốn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo đang sinh sống trên địa bàn xã..

2. Tồn tại

Công tác tuyên truyền vận động mặt dù đã được quan tâm triển khai thực hiện nhưng nhận thức của nhân dân về Chương trình còn nhiều mặt còn hạn chế, chưa thể hiện rõ vai trò chủ thể của mình trong công tác giảm nghèo; một bộ phận nhỏ nhân dân còn tư tưởng đợi thụ hưởng vào sự đầu tư của nhà nước, không muốn tự nỗ lực vươn lên thoát nghèo.

VIII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Cần có những chính sách giảm nghèo riêng cho hộ nghèo không có khả năng lao động để giúp họ duy trì ổn định cuộc sống.

Cấp có thẩm quyền cần có hướng dẫn cụ thể hơn và liên hệ đến các đơn vị đủ điều kiện đào tạo nghề đối với Tiểu dự án 1 của Dự án 4 để xã có thể dễ dàng tiếp cận và phối hợp với các đơn vị đào tạo nghề để tổ chức mở lớp trực tiếp và đào tạo nghề cho lao động tại địa phương đó chứ không phải lao động cần nhu cầu học nghề phải ra tới cơ sở (trường) để được đào tạo nghề.

Trên đây là báo cáo Về Việc giám sát Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2024 giai đoạn 2022-2025. Ủy ban nhân dân xã Hành Tín Tây kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Phòng LĐTĐ&XH;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ và các hội đoàn thể xã;
- Lưu: VT.

**TM. UBND XÃ
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Duân